TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 247/2022/HS-ST
Ngày: 29 - 12 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Quang Dũng

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Thanh Văn

Bà Nguyễn Thị Lại

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm, công khai, trực tuyến (Điểm cầu trung tâm: Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang; Điểm cầu thành phần: Tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang) vụ án hình sự thụ lý số 244/2022/TLST-HS ngày 21/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2022/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1992 tại xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn L và con bà Nguyễn Thị B; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại điểm cầu thành phần: Trại tạm giam).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (tại điểm cầu trung tâm):

1. Anh Trần Văn G, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

2. Anh Đỗ Văn H1, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Số M, đường A P6, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1999; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2006; Nơi cư trú: HĐ, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/7/2022, Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại quán Bar "T" thuộc tổ dân phố M2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang (chủ cơ sở: Vũ Minh T- sinh năm 1983, trú tại T5, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang) một số khách đến quán có biểu hiện tổ chức, sử dụng trái phép chất ma tuý. Công an huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã báo cáo Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp cùng các đơn vị nghiệp vụ, tiến hành kiểm tra hành chính tại quán. Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 09/7/2022, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ kiểm tra hành chính tại quán bar "T" phát hiện tại bàn D12, tầng 1 của quán có 05 đối tượng nam thanh niên có biểu hiện sử dụng ma tuý, gồm: Nguyễn Văn H- sinh năm 1992; Trần Văn G- sinh năm 1994; Nguyễn Văn C- sinh năm 1994, đều trú tại thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Đỗ Văn H1- sinh năm 1994, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: X2, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi ở: Số M, đường AP6, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Văn H2- sinh năm 1999, trú tại thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Ngày 10/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành cho Nguyễn Văn H, Trần Văn G, Nguyễn Văn C, Đỗ Văn H1, Nguyễn Văn H2 xét nghiệm chất ma túy bằng que test nước tiểu. Kết quả Nguyễn Văn H, Trần Văn G, Nguyễn Văn C, Đỗ Văn H1, Nguyễn Văn H2 đều dương tính với chất ma túy.

Ngày 10/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Đồng thời Cơ quan điều tra thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu trắng bạc, số Imei 358567075303384, lắp sim 0345268162 và số tiền 1.130.000 đồng.

Ngày 10/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang thu giữ của Đỗ Văn H1 gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen, số Imei 355359081356298, lắp sim 0983.818.119 và số tiền 3.300.000 đồng; Trần Văn G

gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu trắng, số Imei: 353832103666565, lắp sim số 0981.933.522 và số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn H2 gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu ghi, số Imei: 353894107004607, lắp sim số 0963.134.736 và số tiền 1.450.000 đồng; Nguyễn Văn C gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu ghi bạc, số Imei: 354862095375817, lắp sim số 0968.289.094.

Ngày 14/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H và đối tượng sử dụng ma tuý khai nhận: Buổi tối ngày 09/7/2022, Nguyễn Văn H, Đỗ Văn H1, Nguyễn Văn Đ ăn uống với nhau tại nhà của Trần Văn G ở thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/7/2022, sau khi uống rượu với nhau xong, tất cả rủ nhau đến quán bar "T" ở tổ dân phố M2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang để uống nước, nghe nhạc. Trước khi đi, anh H1 đã đưa cho H số tiền 3.000.000 đồng để H thanh toán tiền bàn, nước uống. Sau đó, tất cả đi xe ôtô của anh Bùi Văn Q- sinh năm 1993 ở cùng thôn với H đến quán bar "T". Trên đường đi, H đã rủ thêm Nguyễn Văn H2 đến uống rượu, nghe nhạc cùng và H2 đồng ý. Khi đến quán bar, tất cả vào bàn D12, tầng 1 của quán ngồi uống nước, anh Q lái xe đi đến tỉnh Bắc Ninh không vào quán bar "T". Khoảng 15 phút sau, anh H2 rủ H đi đón bạn cùng và H đồng ý. Khi ra đến cửa quán, biết anh H2 đi đón hai người nên H không đi cùng. H gặp một nam thanh niên, dáng người bình thường, đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi trai hỏi H mua chất ma túy không, H đi vào bàn và hỏi tất cả mọi người trong bàn. Tuy nhiên, do nhạc mở to nên mọi người không nghe được H nói gì. H tiếp tục đi ra cửa quán mua của nam thanh niên đó 03 viên chất ma túy dạng kẹo được để trong một túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa hết số tiền 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đi vào nhà vệ sinh tầng một, bẻ đôi 03 viên ma túy mua được thành 06 mảnh. Tại đây, H gặp Nguyễn Văn C- sinh năm 1994 ở cùng thôn với H nên H cho anh C ½ viên chất ma túy dạng kẹo mà mình vừa bẻ, số chất ma túy còn lại H mang vào bàn D12. H đưa cho H1 02 lần mỗi lần ½ viên ma túy; đưa cho H2, G mỗi người ½ viên chất ma túy và tự mình sử dụng ½ viên chất ma túy. Do Nguyễn Văn Đ còn nhỏ nên H không cho Đ sử dụng chất ma túy. Một lúc sau, C đi đến bàn D12 để mời bia. Do còn một ít mảnh vụn chất ma túy còn lại khi bẻ nên H đã cho C và C sử dụng hết. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, lực lượng Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra quán

bar "T". Do nghi ngờ nhiều đối tượng sử dụng chất ma túy nên lực lượng Công an đã mời tất cả những người có liên quan đến trụ sở Công an tỉnh Bắc Giang để làm việc.

Đối với Đỗ Văn H1 khi H sử dụng số tiền H1 đưa để trả tiền mua chất ma túy thì H1 không được bàn bạc, thống nhất nên H1 không có hành vi vi phạm pháp luật.

Đối với người bán số ma túy cho H theo H khai là một thanh niên không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể và đeo khẩu trang, đội mũ lưỡi trai nên H không biết đặc điểm nhận dạng của người này. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xác minh làm rõ nguồn gốc số chất ma túy.

Đối với Đỗ Văn H1, Nguyễn Văn H2, Trần Văn G, Nguyễn Văn C là người được H cho ma tuý để sử dụng cùng nhưng không có hành vi giúp sức cho H trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên Công an huyện Việt Yên đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Tại Cáo trạng số 241/CT-VKS ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố Nguyễn Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Việt Yên để xét xử về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", theo Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn G, anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn H2 đều thừa nhận có sử dụng chất ma túy do H đưa cho, đều không biết việc H đi mua chất ma túy, không bảo H đi mua chất ma túy để sử dụng, không nghe được H nói về việc mua chất ma túy; đều đề nghị trả lại tài sản bị thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 2 và Khoản 5 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Phạt bổ sung bị cáo từ 50 triệu đồng đến 60 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu trắng bạc và số tiền 1.130.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả lại cho anh Đỗ Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen và số tiền 3.300.000 đồng.

Trả lại cho anh Trần Văn G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu trắng và số tiền 1.000.000 đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu ghi và số tiền 1.450.000 đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu ghi bạc.

Ngoài ra còn đề nghị giải quyết về án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là hợp pháp, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ thu thập được nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/7/2022, tại bàn D12, tầng 1 của quán bar "T" ở tổ dân phố M2, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn H đã có hành vi đưa ½ viên ma túy cho Nguyễn Văn C- sinh năm 1994 ở cùng thôn; đưa 01 viên ma túy cho Đỗ Văn H1- sinh năm 1994, nơi ở: số M, đường AP6, phường Đ1, quận H, thành phố Hải Phòng; đưa ½ viên ma túy cho Nguyễn Văn H2- sinh năm 1999, trú tại thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; đưa ½ viên ma túy cho Trần Văn G- sinh năm 1994, trú tại thôn C, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang để sử dụng ma tuý. Khi các đối tượng sử dụng ma túy được một lúc thì bị Tổ công tác

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý- Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ kiểm tra hành chính phát hiện.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi Nguyễn Văn H đưa chất ma túy cho Nguyễn Văn C, Đỗ Văn H1, Nguyễn Văn H2, Trần Văn G để sử dụng là hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", vi phạm vào Điểm b Khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân tốt vì ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính lần nào.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, căn cứ vào các tình tiết của vụ án, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, yêu cầu đấu tranh tội phạm về ma túy tại địa phương, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng.

Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, tội phạm về ma túy cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát để đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu trắng bạc và số tiền 1.130.000 đồng Nguyễn Văn H không sử dụng vào việc

phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen và số tiền 3.300.000 đồng của Đỗ Văn H1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu trắng và số tiền 1.000.000 đồng của Trần Văn G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu ghi và số tiền 1.450.000 đồng của Nguyễn Văn H2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu ghi bạc của Nguyễn Văn C không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 và Khoản 5 Điều 255, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (Tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 10/7/2022).

Phạt bổ sung bị cáo 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S màu trắng bạc, số Imei 358567075303384, lắp sim 0345268162 và số tiền 1.130.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả lại cho anh Đỗ Văn H1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen, số Imei 355359081356298, lắp sim 0983.818.119 và số tiền 3.300.000 đồng;

Trả lại cho anh Trần Văn G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu trắng, số Imei: 353832103666565, lắp sim số 0981.933.522 và số tiền 1.000.000 đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn H2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro màu ghi, số Imei: 353894107004607, lắp sim số 0963.134.736 và số tiền 1.450.000 đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu ghi bạc, số Imei: 354862095375817, lắp sim số 0968.289.094.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an, Cơ quan CSĐT huyện Việt Yên;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Đương sự vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Ngô Quang Dũng